

Số: 04/12/CV-VSC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 02 năm 2012

V/v: Giải trình lợi nhuận sau thuế quý 4/2011 tăng



**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM**

Trong Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý 04/2011 của Công ty Cổ phần thủy hải sản Việt Nhật: chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý 4/2011: 1.002.077.340 đồng, so với lợi nhuận sau thuế TNDN quý 4/2010: 242.261.246 đồng, tăng 759.816.094 đồng.

Thực hiện theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC, Công ty Cổ phần Thủy hải sản Việt Nhật xin được giải trình như sau:

1. Chỉ tiêu lợi nhuận gộp: Quý 4/2011: 6.346.834.872 đồng so với quý 4/2010: 7.452.584.481 đồng, giảm 1.105.749.609 đồng lý do:

Giá mua nguyên liệu thủy sản và vật tư đầu vào quý 4/2011 so với giá mua nguyên liệu thủy sản và vật tư đầu vào quý 4/2010 tăng từ 17 đến 20%. Nhưng giá bán thành phẩm chỉ tăng từ 10 đến 15%.

2. Chỉ tiêu doanh thu hoạt động tài chính: Quý 4/2011: 15.319.713 đồng so với quý 4/2010: 23.973.886 đồng, giảm: 8.654.173 đồng. Lý do: cán bộ nhân viên đã trả phần lớn tiền gốc vay cho Công ty, làm cho tiền trả lãi vay quý 4/2011 giảm hơn so với quý 4/2010.

3. Chỉ tiêu chi phí tài chính: quý 4/2011: 2.925.424.907 đồng, so với quý 4/2010: 2.354.990.499 đồng, tăng: 570.434.408 đồng. lý do:

+ Tiền trả lãi vay ngân hàng quý 4/2011: 1.934.953.887 đồng so với quý 4/2010: 1.613.182.713 đồng, tăng 321.771.174 đồng, lý do: lãi suất tiền vay ngân hàng quý 4/2011 so với quý 4/2010 tăng hơn.

+ Lỗ chênh lệch tỷ giá vay ngân hàng USD: quý 4/2011: 990.471.020 so với quý 4/2010: 730.901.729 đồng tăng 259.569.291 đồng

+ Trả lãi thuê xe tài chính quý 4/2011: 0 đồng so với quý 4/2010: 10.906.057 đồng, giảm 10.906.057 đồng. Lý do từ tháng 8/2011 Công ty đã thực hiện xong hợp đồng cho thuê tài chính, nên quý 4/2011 không phát sinh.

4. Chỉ tiêu chi phí bán hàng: Quý 4/2011: 695.805.887 đồng so với quý 4/2010: 1.233.720.229 đồng, giảm: 537.914.342 đồng, lý do:

+ Quý 4/2010 phải hạch toán phí kiểm hàng và phí lưu container hàng của Công ty Việt Nhật ở nước ngoài do khách hàng thông báo: 310.851.645 đồng.

+ Một số container hàng xuất khẩu của Công ty Việt cuối tháng 12/2011 do đại lý hãng tàu chưa kịp gửi hoá đơn cước tàu cho Công ty Việt Nhật nên Công ty chưa hạch toán vào chi phí bán hàng tháng 12/2011 số tiền: 227.062.697 đồng

5. Chỉ tiêu Chi phí quản lý quý 4/2011: 1.869.112.887 đồng so với quý 4/2010: 961.810.549 đồng, tăng 907.302.338 đồng, lý do:

+ Phân bổ 50% giá trị còn lại của phí kiểm hàng FDA và phí lưu container của 5 lô hàng thịt ghe đóng lon của Công ty Việt Nhật xuất khẩu sang Mỹ, số tiền: 620.755.542 đồng.

+ Tiền lương quý 4/2011 của cán bộ, nhân viên văn phòng so với quý 4/2010 tăng 181.094.511 đồng.

+ Chi phí khác phục vụ cho công tác quản lý doanh nghiệp quý 4/2011 so với quý 4/2010 tăng: 105.452.285 đồng.

6. Chỉ tiêu lợi nhuận khác: quý 4/2011: (6.602.743) đồng so với quý 4/2010: (2.562.326.118) đồng, tăng 2.555.723.375 đồng, lý do:

+ Quý 4/2011 không có thu nhập khác, chỉ có chi phí khác 6.602.743 đồng, nên lợi nhuận khác (6.602.743:

+ Quý 4/2010: thu nhập khác do bán tàu cá Việt Nhật 01: 300.000.000 đ,

Chi phí khác gồm: - Giá trị còn lại của tàu cá Việt Nhật 01: 149.584.000
- Phí lưu ký và quản lý sổ cổ đông: 8.181.818
- Giảm 50% lô ghe lon xuất sang Mỹ : 2.704.560.300
Cộng chi phí khác 2.862.326.118

Lợi nhuận khác quý 4/2010: 300.000.000 – 2.862.326.118 = (2.562.326.118)

7. Chi tiêu Lợi nhuận kế toán trước thuế quý 4/2011: 865.208.161 đồng so với lợi nhuận kế toán trước thuế quý 4/2010: 363.710.972 đồng, tăng: 501.497.189 đồng gồm:

-1.105.749.609 - 8.654.173 – 570.434.408 + 537.914.342 – 907.302.338 + 2.555.723.375 = 501.497.189 đồng.

8. Lợi nhuận sau thuế quý 4/2011: 1.002.077.340 đ so với quý 4/2010: 242.261.246 đ, tăng 759.816.094 đ, lý do:

+ Thuế TNDN quý 4/2011= 865.208.161 (Lợi nhuận kế toán trước thuế quý 4/2011) + 146.476.009 (tăng thu nhập chịu thuế: là khoản chi phí lãi vay tiền ngân hàng bị loại trừ do vốn chủ sở hữu còn thiếu so với đăng ký kinh doanh) = 1.011.684.170 x 25% - 389.790.222 (Theo Thông tư số 154/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011, Công ty được giảm 30% thuế TNDN năm 2011) = (136.869.179) đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 4/2011 = 865.208.161 – (136.869.179) = 1.002.077.340 đồng

Trên đây là những nguyên nhân làm chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý 4/2011 so với quý 4/2010 tăng 759.816.094 đồng. Kính mong Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao Dịch Chứng khoán TP.HCM xem xét.

Trân trọng kính chào.

Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Nhật

Nơi nhận:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch Chứng khoán TP.HCM
- Lưu Phòng Kế toán, Bộ phận công bố thông tin